

Số: 271/2024/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 06 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 422/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 1987;

Trú tại: Thôn H, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm: 1977;

Trú tại: khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim N và bị đơn ông Nguyễn Hữu D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự thống nhất xác định: Vợ chồng có 03 con chung tên:

+ Nguyễn Hữu Hoàng P, sinh năm: 27/02/2018;

+ Nguyễn Hữu Phúc T, sinh ngày: 22/01/2014;

+ Nguyễn Thủy B, sinh ngày: 01/10/2012.

Các đương sự thống nhất giao 03 con chung cho bà Nguyễn Thị Kim N trực tiếp chăm sóc giáo dục 03 con chung, ông D cấp dưỡng nuôi cho tất cả 03 con chung. Mức cấp dưỡng 10.000.000 đồng/ tháng cho 03 con. Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi phát sinh các trường hợp chấm dứt cấp dưỡng nuôi con chung theo Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim N tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con; đã nộp đủ 300.000đ theo biên lai số 0005615 ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- UBND Phường B, thành phố T  
(Cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2011 ngày 04/3/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Phước Hiệu**